TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26**/2024/HS-ST
Ngày 26-12-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Như Lữ.

2. Ông Lường Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Ái, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại Phòng xét xử Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2024/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Lầu A L** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 15/9/1980 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản P, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không học; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lầu Sấu Ch (đã chết) và bà Thào Thị P (đã chết); chung sống như vợ chồng với chị Vàng Thị D, sinh năm 1982 và có 01 người con, sinh năm 2000.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 16/8/2022 bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 02 năm tù về tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*, ngày 30/01/2024 bị cáo chấp hành xong, hiện chưa được xoá án tích.

Tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 15/6/2024 đến ngày 24/6/2024, tạm giam từ ngày 24/6/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt.

2- Họ và tên: **Giàng Chồng Th** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 01/01/1978 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản X, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không học; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Nềnh V (đã chết) và bà Vàng Thị C, sinh năm 1962; năm 1998 chung sống như chồng với chị Vàng Thị Ch (đã chết) và có 02 người con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự Ngày 08/6/2022 bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 20 tháng, ngày 13/02/2024 bị cáo chấp hành xong, hiện chưa được xoá tiền sự. Nhân thân: Chưa bị xét xử lần nào; tạm giữ từ ngày 15/6/2024 đến ngày 24/6/2024, tạm giam từ ngày 24/6/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lầu A L.*

Bà **Nguyễn Thị Thu Huyền** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Giàng Chồng Th.*

Bà **Lê Thị Diệu** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người Phiên dịch cho các bị cáo Lầu A L, Giàng Chồng Th:*

Chị Vàng Thị X, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Tổ 04, thị trấn Điện Biên Đông, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 15/6/2024, Lầu A L đi bộ từ nhà đến bản XV, xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên mục đích tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến bản XVBB, xã Phình Giàng L gặp Giàng Chồng Th đang đứng ở ven đường, cả hai rủ nhau đi bộ lên bản XV mua ma túy để cùng nhau sử dụng, khi đi đến đầu bản XV, Th đưa cho L 50.000đ và bảo L đi tìm mua ma túy, L đồng ý và nhận lấy tiền của Th đưa, Th đứng ở dưới đường đợi còn L đi bộ vào trong bản XV thì gặp và mua được một người phụ nữ dân tộc Mông, L không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói nilon màu xanh miệng được gắn kín bên trong có chứa Heroine với giá 100.000đ. Mua được Heroine, L cầm ở lòng bàn tay trái rồi quay về chỗ Th đang đứng đợi. Gặp nhau, Th hỏi L mua được không, L trả lời là có rồi L và Th cùng nhau đi bộ về, trên đường về L và Th rủ nhau vào nhà của Giàng A Dình là em trai của Th nghỉ ngơi hút thuốc lào và sử dụng Heroine. Khi về đến nhà Dình, L và Th thấy một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang ngồi ở giữa nhà Dình còn Dình thì đang nấu cơm ở trong bếp, L và Th ngồi xuống cạnh người đàn ông rồi L đưa gói Heroine vừa mua được cho Th, Th nhận lấy rồi mở ra thấy bên trong có hai cục Heroine rồi để lên trên mặt ghế của Th đang ngồi. Hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi L và Th đang chuẩn bị sử dụng Heroine thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông phối hợp với Công an xã Phình Giàng vào kiểm tra. Thấy tổ công tác đến, người đàn ông dân tộc Mông chạy vào rừng, tổ công tác kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ dưới nền nhà ngay giữa chỗ ngồi của Lầu A L và Giàng Chồng Th 02 cục bên trong có chứa chất bột màu xanh đục dạng nén nghi Heroine, có khối lượng 0,15 gam và 01 mảnh nilon màu xanh mục đích để L và Th cùng sử dụng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và niêm phong lại vật chứng gửi giám định và niêm phong lại đồ vật tài liệu hồi 23 giờ 00 phút, ngày 15/6/2024 xác định: Số chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Lầu A L và Giàng Chồng Th có khối lượng 0,15 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 1043/KL-KTHS ngày 21/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Lầu A L và Giàng Chồng Th có khối lượng 0,15 gam là chất ma tuý: Loại Heroine.

Bản Cáo trạng số: 134/CT-VKSĐBĐ ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo Lầu A L và Giàng Chồng Th về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Điện Biên Đông giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lầu A L và Giàng Chồng Th cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lầu A L từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Giàng Chồng Th từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,07 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 mảnh nilon màu xanh.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Miễn án phí hình sự cho các bị cáo Lầu A L và Giàng Chồng Th.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lầu A L: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Lầu A L để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Giàng Chồng Th: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Giàng Chồng Th để áp dụng mức án thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Kiểm sát viên tranh luận: Tại phiên toà người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng mức án thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo Giàng Chồng Th là không có tính răn đe với khối lượng ma tuý của bị cáo tàng trữ là 0,15 gam Heroine. Tuy nhiên, ngày 08/6/2022 bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 20 tháng, ngày 13/02/2024 bị cáo chấp hành xong, hiện chưa được xoá tiền sự. Như vậy, đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án từ 01 năm 01 tháng đến 01 năm 03 tháng phù hợp tính chất mức độ hành vi của bị cáo. Do đó, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm. Người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét, cân nhắc khi nghị án, không tranh luận gì thêm.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi của các bị cáo Lầu A L, Giàng Chồng Th bị truy tố thấy rằng: Hồi 19 giờ 30 phút ngày 15/6/2024 tại khu vực bản XVBB, xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông phối hợp với Công an xã Phình Giàng làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang Lầu A L và Giàng Chồng Th đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,15 gam Heroine, mục đích để L và Th cùng nhau sử dụng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định; Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng truy tố. Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo Lầu A L, Giàng Chồng Th đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích Tàng trữ, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

"c. Heroine,Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Như vậy, Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Đây là vụ án đồng phạm, Lầu A L, Giàng Chồng Th đều là người thực hành, trực tiếp thực hiện phạm tội, giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ, nên vụ ánkhông có tính tổ chức. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Phình Giàng nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy, hành vi của các bị cáo phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Ngày 16/8/2022 bị cáo Lầu A L bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 02 năm tù về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, ngày 30/01/2024 bị cáo chấp hành xong án phạt tù, đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích tại Bản án số: 75/2022/HS-ST ngày 16/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Như vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: *"Tái phạm"* theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Giàng Chồng Th chưa có tiền án. Ngày 08/6/2022 bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 20 tháng, ngày 13/02/2024 bị cáo chấp hành xong, hiện chưa được xoá tiền sự, không có tình tiết tăng nặng theo trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Lầu A L để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên toà những người bào chữa cho bị cáo Giàng Chồng Th đề nghị HĐXX áp dụng mức án thấp nhất của khung hình phạt đối với Giàng Chồng Th. HĐXX thấy đề nghị của những người bào chữa là không tương xứng với hành vi của các bị cáo. Do vậy, HĐXX không chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp các bị cáo làm nông nghiệp, là những đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, những người bào chữa là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án: Gồm 0,07 gam Heroine hoàn lại sau giám định là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, 01 mảnh nilon màu xanh là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Các vấn đề khác:

- Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma tuý cho bị cáo Lầu A L, do bị cáo Lầu A L không biết tên, tuổi, địa chỉ của người phụ nữ dân tộc Mông, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông không có căn cứ để xác minh làm rõ, nên không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với anh Giàng A Dình, sinh năm 1989, trú tại bản XVBB, xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên là chủ ngôi nhà mà tổ Công tác bắt quả tang Lầu A L, Giàng Chồng Th. Do Dình Lc đó ở trong nhà bếp nên không biết việc Lầu A L, Lầu Chồng Th đi mua ma tuý về nhà của Dình để sử dụng, quá trình Lầu A L, Giàng Chồng Th trao đổi bỏ ma tuý ra để cùng nhau sử dụng Dình cũng không biết và cũng không nhìn thấy. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ xử lý trách nhiệm đối với Giàng A Dình. HĐXX không xem xét.

- Đối với người đàn ông ngồi cùng các bị cáo Lầu A L, Giàng Chồng Th, do cả hai bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ trách nhiệm của người đàn ông này, do vậy, không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[9]. Về án phí: Tại phiên toà các bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì đang cư trú nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, HĐXX áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Lầu A L** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*:

Xử phạt bị cáo **Lầu A L** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 15/6/2024).

2. Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Giàng Chồng Th** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*:

- Xử phạt bị cáo **Giàng Chồng Th** 01 (một) năm 01 (môt) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 15/6/2024).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 0,07 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 mảnh nilon màu xanh.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 09 giờ 15 phút ngày 22/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

4. **Về án phí**: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Giàng Chồng Th, Lầu A L.

5. **Về quyền kháng cáo**: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/12/2024)./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBĐ;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Những người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thanh Giang